

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 08/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng dưới đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Trần Văn T** Sinh năm 1977

Đăng ký HKTT và nơi ở: Số 4 ĐCT, phường PCT, quận HK, HN.

-Chị **Vũ Hòa A** Sinh năm 1984

Đăng ký HKTT: Xóm Đ, xã MĐ, huyện TT, tỉnh BN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Trần Văn T và chị Vũ Hòa A tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường PCT, quận HK, thành phố Hà Nội (giấy chứng nhận kết hôn số 55, quyển 1/2008, ngày 09/9/2008). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Vũ Hòa A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Trần Minh Q, sinh ngày 22/7/2011 và Trần Minh H, sinh ngày 02/6/2015. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất: Anh Trần Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Minh Q, chị Vũ Hòa A là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Minh H kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trọng, chị An được quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

-Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

-Về công nợ: Anh chị không vay nợ ai, không ai vay nợ anh chị nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Trần Văn T tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí việc giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.00đ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0052086 ngày 05/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Phan Chu Trinh (GCNKH số 55, quyển 1/2008, ngày 09/9/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Đỗ Thị Hồng Hạnh